

TƯ TƯỞNG CỦA V.I.LÊNIN VỀ SÁP NHẬP MỘT SỐ TỔ CHỨC VÀ KIÊM NHIỆM CHỨC DANH LÃNH ĐẠO TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CÓ CHỨC NĂNG TƯƠNG ĐỒNG

PGS, TS. NGUYỄN MINH TUẤN^(*)

Tóm tắt: Trong nhiệm kỳ Đại hội lần thứ XII của Đảng, việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị đạt được kết quả quan trọng, rõ nét, có nhiều đổi mới, bước đầu đã khắc phục được một số hạn chế, khuyết điểm tồn tại trong thời gian dài. Tuy nhiên, việc hoàn thiện mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị cho phù hợp với tình hình thực tiễn còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu. Để tiếp tục thực hiện tốt chủ trương của Đảng, việc nghiên cứu những tư tưởng của V.I.Lênin về sáp nhập một số tổ chức và kiêm nhiệm chức danh lãnh đạo trong hệ thống chính trị có ý nghĩa quan trọng.

Từ khóa: hệ thống chính trị; sáp nhập; tổ chức bộ máy; V.I.Lênin

1. Từ năm 1921, Chính sách kinh tế mới của Đảng do V.I.Lênin khởi xướng và lãnh đạo chỉ trong thời gian ngắn đã thu được nhiều kết quả thiết thực trên lĩnh vực kinh tế, nhưng bộ máy của cả hệ thống chuyên chính vô sản công kênh, kém hiệu lực, hiệu quả, đặt ra yêu cầu phải được sắp xếp lại một cách hợp lý, không có sự chòng chéo chức năng, nhiệm vụ để thực sự tiết kiệm. V.I.Lênin nhận định: “Thế là đã năm năm, chúng ta ra sức cải tiến bộ máy nhà nước của ta. Nhưng đó chỉ là một hoạt động phí công, một hoạt động, qua năm năm, đã chỉ cho chúng ta thấy rõ rằng hoạt động đó chỉ là vô hiệu, thậm chí còn vô ích, hay thậm chí còn có hại là khác. Nhìn hoạt động phí công

ấy thì tưởng là chúng ta công tác, nhưng thực tế, hoạt động đó đã làm cho những cơ quan và đầu óc của chúng ta đóng cáu lại. Đã đến lúc phải thay đổi tình trạng đó đi. Phải tuân theo quy tắc này: thà ít mà tốt”⁽¹⁾.

Trong quá trình củng cố, kiện toàn tổ chức, điều đặc biệt là ngay từ rất sớm, V.I.Lênin đã thấy sự cần thiết không chỉ nhất thể hóa một số chức danh công tác đảng và công tác chính quyền, mà còn có thể sáp nhập các cơ quan này với nhau để tinh giản biên chế. Đây có thể được coi là nét đặc trưng nhất của mô hình tổ chức hệ thống chuyên chính vô sản (hệ thống chính trị) trong điều kiện đảng cộng sản cầm quyền. Tất nhiên, khi bộ máy phình to (và luôn có xu hướng phình to), việc thiết lập lại theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả là vô cùng khó khăn, phức tạp không chỉ cần đến tri thức khoa học tổ chức mà còn cần phải có quyết tâm chính trị rất cao. Người luôn trăn trở về

^(*) Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

một giải pháp: “Làm thế nào kết hợp được một cơ quan đảng với một cơ quan chính quyền xô-viết? Như vậy, có phải là không có cái gì không thể dung nạp được hay sao.

Tôi đặt vấn đề như vậy, không phải nhân danh cá nhân tôi mà nhân danh những người tôi đã ám chỉ trên đây khi tôi nói rằng chúng ta có những phần tử quan liêu không những trong cơ quan xô-viết của chúng ta mà cả trong những cơ quan đảng nữa”⁽²⁾. Ý tưởng hợp nhất các cơ quan đảng, nhà nước có chức năng tương đồng để “xây dựng được một bộ máy thật sự mới và thật sự xứng đáng với danh hiệu là bộ máy xã hội chủ nghĩa, bộ máy xô-viết”⁽³⁾. Người khẳng định: “với tư cách là đảng chấp chính, chúng ta không thể không nhập các “cấp cao” của chính quyền với các “cấp cao” của đảng làm một, - chúng ta đang làm như vậy và sẽ tiếp tục làm như vậy”⁽⁴⁾.

Một là, hợp nhất Bộ dân ủy thanh tra công nông với Ban kiểm tra trung ương đảng

Từ kinh nghiệm qua những năm Đảng Cộng sản cầm quyền, V.I.Lênin đã phát hiện những bất cập, hạn chế, nhất là sự chông chéo chức năng giữa một số cơ quan đảng với cơ quan nhà nước. Vào cuối năm 1923, Người chủ trương cải tổ bộ máy nhà nước và các cơ quan đảng, trước hết là ý tưởng hợp nhất Bộ dân ủy thanh tra công nông với Ban kiểm tra trung ương. Người khẳng định làm như vậy chắc chắn sẽ có lợi cho cả hai cơ quan: “Tôi nghĩ rằng việc hợp nhất Bộ dân ủy thanh tra công nông với Ban kiểm tra trung ương như vậy sẽ có ích cho cả hai cơ quan đó”⁽⁵⁾. Hợp nhất Bộ dân ủy thanh tra công nông với Ban kiểm tra trung ương đảng và “Bộ dân ủy thanh tra công nông sẽ phải rút xuống chỉ còn độ 300 hay 400 nhân viên”⁽⁶⁾. Người phân tích: “tại sao lại không kết hợp hai loại cơ quan đó lại khi lợi ích của công việc đòi hỏi phải làm như thế?”⁽⁷⁾, “Một mặt, Bộ dân ủy thanh tra công nông sẽ vì thế mà có được một uy tín rất cao... Mặt khác, Ban chấp hành trung ương của đảng ta cùng với Ban kiểm tra trung ương sẽ hoàn toàn trở thành một hội nghị tối cao của đảng”⁽⁸⁾.

Như vậy, quan điểm của V.I.Lênin về hợp nhất Ban kiểm tra trung ương với Bộ dân ủy thanh tra công nông và kinh nghiệm của một số đảng cộng sản cầm quyền, kể cả Đảng ta cũng từng có sự kết hợp đặc biệt này. Trong Điều lệ Đảng Lao động Việt Nam thông qua tại Đại hội lần thứ II của Đảng (tháng 02/1951) đã thực hiện: Ban Kiểm tra Trung ương kiêm luôn cả ban Thanh tra Chính phủ, có trách nhiệm kiểm tra cả trong quân đội. Ngay cả ban nội chính của cấp ủy các cấp cũng có thời kỳ không tồn tại, nhưng không có nghĩa là Đảng không có cơ quan tham mưu về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Trước đây, chức năng này thường được trao cho văn phòng cấp ủy, thậm chí trao cho ban tổ chức của cấp ủy, nhưng thực ra nó có tính tương đồng và thuận lợi hơn nếu thuộc về ủy ban kiểm tra của cấp ủy.

Vì vậy, có thể tính đến việc hợp nhất ủy ban kiểm tra, ban nội chính của Đảng với Thanh tra Chính phủ, cơ quan ủy ban kiểm tra của cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện với cơ quan thanh tra thuộc ủy ban nhân dân cùng cấp theo cơ chế “một nhà, hai cửa” (một cửa cơ quan đảng, một cửa cơ quan nhà nước). Cán bộ thường là đảng viên cho nên khi kiểm tra, xem xét kỷ luật đảng viên (theo quy định của Đảng), đồng thời xem xét kỷ luật về nhà nước đối với cán bộ, công chức (theo pháp luật của Nhà nước), thậm chí cả kỷ luật đoàn thể mà đảng viên đó tham gia (theo quy định của đoàn thể). Như vậy, công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thống nhất “một công đôi ba việc”, vừa thuận lợi, vừa đỡ chông chéo, vừa xử lý nhanh hơn, ít chặng hơn và ít phải thực hiện nhiều quy chế, cơ chế “phối hợp” như trước. Tất nhiên, việc này đòi hỏi cần có sự chuẩn bị kỹ lưỡng về một đội ngũ cán bộ trước khi sáp nhập thực sự tin cậy về chính trị, trách nhiệm với Đảng, đa tài, “đa năng” để khi đóng “hai vai” đều thành thực, hiệu lực và hiệu quả.

Hai là, hợp nhất ban tổ chức của cấp ủy đảng với cơ quan nội vụ của Nhà nước

Tương tự như cơ quan kiểm tra đảng với cơ quan thanh tra nhà nước, ban tổ chức của



V.I.Lênin (1870 - 1924)

Nguồn: TTXVN

cấp ủy đảng với cơ quan nội vụ của cơ quan nhà nước có sự tương đồng cao về chức năng, nhiệm vụ. Hơn nữa, sự hợp nhất này rất phù hợp với việc thực hiện nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, lãnh đạo xây dựng và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của toàn hệ thống chính trị.

Thực chất, công tác cán bộ là công tác nhân sự - một trong những khâu quan trọng của công tác tổ chức. Khi công tác tổ chức cán bộ thuộc về cấp ủy, ban tổ chức cấp ủy tham mưu thì công tác nhân sự - một bộ phận của công tác tổ chức cán bộ thuộc chính quyền có thể sáp nhập vào ban tổ chức cấp ủy. Tất nhiên, công tác tổ chức, cán bộ, nhân sự đều dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, thực hiện phân cấp, phân quyền cho cá nhân người đứng đầu thực hiện công tác nhân sự trên cơ sở nguyên tắc, quy trình, hướng dẫn của Đảng và theo

pháp luật của Nhà nước có sự kiểm tra, giám sát, quản lý của cấp ủy đối với người đứng đầu chính quyền được trao quyền.

Ba là, hợp nhất cơ quan tuyên truyền của Đảng với cơ quan tuyên truyền của Nhà nước

Ngay trong dự thảo nghị quyết của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản (b) Nga ngày 18/10/1920 về Tổng cục giáo dục chính trị, V.I.Lênin đã thể hiện rõ quan điểm của mình về mối quan hệ giữa vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản với Bộ dân ủy giáo dục và Tổng cục giáo dục chính trị Nga năm 1920: “Hoàn toàn thừa nhận sự cần thiết của việc thống nhất ấy, ... đặc biệt là việc nghiên cứu một cách chi tiết những quan hệ tổ chức của các cơ quan cổ động và tuyên truyền của Đảng cộng sản Nga cũng như của các cơ quan giáo dục thuộc Bộ dân ủy giáo dục và chịu sự lãnh đạo của những cơ quan kể trên của Đảng cộng sản Nga”⁽⁹⁾.

Trên thực tế, Đảng cầm quyền là đảng nắm và chỉ đạo toàn bộ công tác tư tưởng. Các cơ quan chức năng dù của Đảng hay của Nhà nước đều có trách nhiệm chung và mục tiêu chung là tuyên truyền đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân, trong đó có đảng viên. Trừ những thông tin nội bộ Đảng thì được triển khai theo hệ thống tổ chức, còn lại có thể “hòa mạng” với các thông tin đại chúng, để bớt đi các cơ quan, tổ chức bên Đảng, bên chính quyền cùng thực hiện một chức năng thông tin truyền thông, gây lãng phí nguồn lực và không tận dụng được ưu thế của khoa học và kỹ thuật thông tin truyền thông hiện đại ngày nay.

Tuy nhiên, nếu có chủ trương này thì phải tổ chức nghiên cứu bài bản, sâu sắc làm rõ vì sao tư tưởng nêu trên của V.I.Lênin, sau khi Người qua đời (năm 1924) lại không được thực hiện, sau đó mới tiến hành hợp nhất cơ quan tuyên truyền của Đảng với cơ quan thông tin và truyền thông của Nhà nước, đồng thời phải gắn với quy hoạch lại mạng lưới truyền thông, triệt để xóa bao cấp, nghiên cứu hợp nhất các đơn vị thông tin, báo chí ở địa phương.

Hơn nữa, cách gọi “hợp nhất”, “sáp nhập” hay “kết hợp” cũng cần được nghiên cứu thêm và thống nhất sử dụng. Tư tưởng, phương châm cơ quan đảng “hóa thân” vào cơ quan nhà nước là đúng đắn, nhưng chưa thể (và không thể) thực hiện hoàn toàn được. Do đó, chỉ “hóa thân” trong những trường hợp có chức năng tương đồng, bổ sung cho nhau, chứ không thể “xóa” cơ quan của Đảng (với tư cách là một tổ chức). Như vậy, trong trường hợp này, sử dụng từ “hợp nhất” hay “sáp nhập” đều chưa thuyết phục. “Sáp nhập” sẽ là cơ quan đảng “bị” nhập vào cơ quan nhà nước, chỉ giữ tên gọi của cơ quan nhà nước; “hợp nhất” là ghép hai cơ quan làm một và đặt tên gọi “bao trùm” - tên gọi đó thường phải đại diện được cho cả hai tổ chức trước khi hợp nhất.

Vậy nên, sử dụng thuật ngữ “kết hợp” sẽ tránh được hai cách hiểu trên mà vẫn giữ được

tổ chức tiền thân (cơ quan đảng, cơ quan nhà nước). Tất nhiên, về lâu dài, khi Đảng “hóa thân” vào Nhà nước thì chỉ cần tên gọi tổ chức nhà nước là được. Tổ chức đảng, đảng viên trong cơ quan nhà nước sẽ thực hiện nhiệm vụ của Nhà nước (với bổn phận là cán bộ, công chức nhà nước), đồng thời phải thực hiện nhiệm vụ của tổ chức đảng (với trách nhiệm của người đảng viên). Khi ấy, hệ thống tổ chức đảng đương nhiên là vẫn còn, nhưng không hưởng lương từ ngân sách nhà nước và vẫn thực hiện nhiệm vụ do Đảng phân công, vì họ là đảng viên của Đảng hoạt động, công tác trong cơ quan nhà nước. Từng bước, xu thế đảng cầm quyền thông qua Nhà nước sẽ được hoàn thiện cả về lý luận và thực tiễn và phương thức cầm quyền thông qua Nhà nước mới trọn vẹn đúng nghĩa của nó, mới phản ánh đúng thực chất năng lực cầm quyền của Đảng.

2. Quán triệt tư tưởng của V.I.Lênin và xuất phát từ thực trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị nước ta, Đảng đã ban hành nhiều nghị quyết về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, nhất là Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về *một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*.

Theo đó, Đảng chủ trương thực hiện thống nhất văn phòng cấp ủy phục vụ chung các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp tỉnh; trường ban tuyên giáo đồng thời là giám đốc trung tâm chính trị cấp huyện. Cơ bản hợp nhất văn phòng cấp ủy với văn phòng hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân cấp huyện ở những nơi có đủ điều kiện. Thí điểm việc kiêm nhiệm chức danh người đứng đầu hoặc hợp nhất một số cơ quan của Đảng và Nhà nước, cơ quan của Đảng và Mặt trận Tổ quốc có chức năng, nhiệm vụ tương đồng ở cấp tỉnh, cấp huyện những nơi có đủ điều kiện. Cơ bản thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân các cấp; thực hiện bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã ở những nơi có đủ điều kiện.

Tuy nhiên, việc thực hiện nhất thể hóa một số chức danh của cơ quan đảng với cơ quan chính quyền được đề cập 20 năm nay và từng bước thí điểm, có nhiều nội dung được thực tiễn khẳng định là phù hợp, đúng đắn được nhân rộng, thực hiện phổ biến:

- Năm 2002, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn đã đề cập đến “việc bố trí bí thư đảng ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân tùy theo tình hình cụ thể từng nơi”⁽¹⁰⁾.

- Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 09/02/2007 về đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan đảng, định hướng đổi mới tổ chức bộ máy nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội: “Kiện toàn tổ chức bộ máy phải nhằm bảo đảm các cơ quan trong hệ thống chính trị hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, tinh gọn, khắc phục tình trạng quan liêu, trùng lặp, chồng chéo...”⁽¹¹⁾.

- Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X ban hành Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 02/02/2008 về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên đã chủ trương: “từng bước nhất thể hóa chức danh cán bộ; tạo bước chuyển có tính đột phá về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở... thực hiện thí điểm chủ trương nhất thể hóa hai chức danh cán bộ chủ chốt ở cơ sở”⁽¹²⁾.

- Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X ban hành Kết luận số 37-KL/TW ngày 02/02/2009 về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chiến lược cán bộ từ nay đến năm 2020 đề ra nhiệm vụ: “... Nghiên cứu xây dựng và thực hiện thí điểm... Đề án nhất thể hóa một số tổ chức và chức danh lãnh đạo Đảng, chính quyền ở cấp xã, huyện, tỉnh”⁽¹³⁾.

- Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW ngày 06/3/2009 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thực hiện thí điểm bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân ở cấp xã và địa phương không tổ chức hội đồng nhân dân.

- Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị về đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội: “Sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ hoạt động chuyên trách của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội theo hướng tinh gọn...”⁽¹⁴⁾.

- Đại hội lần thứ XI của Đảng (năm 2011) đã đề ra chủ trương giao cho Ban Chấp hành Trung ương chỉ đạo tiếp tục thí điểm nhiều chủ trương trong đó có “thí điểm mô hình bí thư đảng ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân xã, thị trấn”.

- Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI ban hành Kết luận số 64 KL/TW ngày 28/5/2013 một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, theo đó, “...Không nhất thiết ở trung ương có tổ chức nào thì ở địa phương cũng có tổ chức đó... Cần tăng cường kiêm nhiệm một số chức danh trong các tổ chức của hệ thống chính trị...”⁽¹⁵⁾.

- Công văn số 9465-CV/BTCTW ngày 04/8/2015 của Ban Tổ chức Trung ương về việc lập cơ quan tham mưu giúp việc chung trong khối Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện.

- Đại hội lần thứ XII của Đảng (năm 2016) cho phép mô hình bí thư đảng ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân xã, thị trấn “thực hiện ở những nơi có điều kiện” và chủ trương: “Nghiên cứu thực hiện thí điểm hợp nhất một số cơ quan đảng và nhà nước tương đồng về chức năng, nhiệm vụ”⁽¹⁶⁾.

Đặc biệt, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chủ trương: “... kiên quyết cắt giảm số lượng ban, phòng có chức năng, nhiệm vụ trùng lặp, chồng chéo, hoạt động kém hiệu quả”; “thực hiện kiêm nhiệm một số chức danh và tinh giản biên chế trong toàn hệ thống

chính trị. Cơ bản thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch Hội đồng nhân dân các cấp. Sớm tổng kết mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện ở những nơi có đủ điều kiện⁽¹⁷⁾. “Thí điểm việc kiêm nhiệm chức danh người đứng đầu hoặc hợp nhất một số cơ quan của Đảng và Nhà nước, cơ quan của Đảng và Mặt trận Tổ quốc có chức năng, nhiệm vụ tương đồng ở cấp tỉnh, cấp huyện những nơi có đủ điều kiện”⁽¹⁸⁾.

Hiện nay, toàn hệ thống chính trị đang tích cực triển khai thực hiện nhiệm vụ Đại hội lần thứ XIII của Đảng (năm 2021) đề ra, trong đó xác định một trong những nhiệm vụ trọng tâm của cả nhiệm kỳ Đại hội là tiếp tục đổi mới, kiện toàn và từng bước hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động gắn với nâng cao chất lượng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Theo đó: “Thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng của cơ quan, đơn vị; cơ bản thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân; bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân ở những nơi đủ điều kiện; bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố hoặc trưởng ban công tác mặt trận”⁽¹⁹⁾. “Thí điểm chủ trương người đứng đầu lựa chọn, giới thiệu với cấp có thẩm quyền để bầu cử, bổ nhiệm cấp phó của mình; bí thư cấp ủy giới thiệu để bầu ủy viên ban thường vụ và chịu trách nhiệm về việc giới thiệu; giao quyền cho người đứng đầu bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với cấp trưởng cấp dưới trực tiếp và chịu trách nhiệm về quyết định đó. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo động lực cho cán bộ phấn đấu, toàn tâm, toàn ý với công việc”⁽²⁰⁾.

Việc sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động là công việc cực kỳ khó khăn. Bởi, đây là vấn đề nhạy cảm, liên quan đến con người, thói quen ổn định và cần có sự chuẩn bị hết sức công phu, bảo đảm tính khoa học, tính thực tiễn và tính khả thi. Điều đó đòi hỏi toàn hệ thống chính trị, đặc biệt là

vai trò của cấp ủy đảng phải kiên quyết, kiên trì thực hiện thì mới có thể thực hiện được. Chính vì vậy, đọc lại những chỉ dẫn của V.I.Lênin về sắp xếp tổ chức, sáp nhập một số tổ chức và kiêm nhiệm chức danh lãnh đạo trong hệ thống chính trị có chức năng tương đồng giúp chúng ta có thêm căn cứ lý luận và thực tiễn để tiếp tục thực hiện nghị quyết của Đảng, đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống □

(1), (2), (3), (5), (6), (7) và (8) V.I.Lênin, *Toàn tập*, t.45, Nxb Tiến bộ, Mátxcova, 1978, tr.445, 452, 436, 436-437, 452-453, 436 và 437

(4) V.I. Lênin, *Toàn tập*, t.43, Sđd, tr.17

(9) V.I.Lênin, *Toàn tập*, t.41, Sđd, tr.470-471

(10) Nghị quyết số 17-NQ/TW ngày 18/3/2002 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về *đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn*

(11) Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 09/02/2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về *đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan đảng, định hướng đổi mới tổ chức bộ máy nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội*

(12) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa X*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008, tr.100, 103

(13) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa X*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, tr.278-279

(14) Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị về *đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội*

(15) Kết luận số 64-KL/TW ngày 28/5/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI *một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở*

(16) và (18) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 203 và 54

(17) Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về *Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*

(19) và (20) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.2, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.241 và 244